TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **326**/2023/HS-ST
Ngày 15-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Nhàn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Bế Thiện và bà Nguyễn Thị Bích Phương.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Hoàng Yến, Thư ký Toà án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 308/2023/TLST-HS ngày 18/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 309/2023/QĐXXST-HS ngày 01/11/2023, đối với các bị cáo:

1. ĐỖ TIẾN Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 07 tháng 7 năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 11, phường HVT, thành phố TN, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn P và bà Nguyễn Thị A; có vợ là Đỗ Thị Y (đã ly hôn) và có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23828 ngày 21/5/2018 của Công an thành phố TN, xử phạt Đỗ Tiến Đ 2.500.000 đồng, về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác". Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

2. DƯƠNG TRỌNG Q, tên gọi khác: Không; sinh ngày 16 tháng 9 năm 1993; nơi cư trú: Xóm L, xã M, huyện ĐT, tỉnh TN; nơi tạm trú: Tổ 12, phường Gia Sàng, thành phố TN, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H và bà Lục Thị H1; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 08/8/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra của Công an thành phố TN, ra quyết định khởi tố bị can, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN theo Lệnh tạm giam số 197/2023/HSST-QĐTG ngày 03/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN trong vụ án "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", (có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969; địa chỉ: Xóm Trung Thành, xã Quyết Thắng, thành phố TN, tỉnh TN, (có mặt).

Người làm chứng: Anh Giang Thanh Duy, sinh năm 1989, địa chỉ: Tổ 6, thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, tỉnh TN, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 12/5/2023, ông Nguyễn Văn Tỏa vào Bệnh viện Trung ương TN để thăm ông Đỗ Văn Pha là bố đẻ của Đỗ Tiến Đ, đang điều trị ở khoa Tim mạch Bệnh viện Trung ương TN. Khi vào viện ông Tỏa mang theo một chai rượu để cùng ông Pha uống. Biết ông Tỏa mang rượu cho bố mình uống nên Đỗ Tiến Đ nhờ Dương Trọng Q đưa đến Bệnh viện Trung ương TN để ngăn cản. Khi đến nơi, Đ thấy ông Tỏa ở hành lang tầng 3, Tòa nhà 15 tầng của Bệnh viện nên đã bảo ông Tỏa đi ra ngoài để nói chuyện. Ông Tỏa đi ra ngoài, Đ và Q đi phía sau, ra tới cổng Bệnh viện trước cửa Nhà thuốc số 1, thì Đ và Q chặn ông Tỏa lại. Quá trình nói chuyện, Đ dùng tay phải đấm 01 phát, theo chiều từ phải qua trái, trúng vào vùng mắt trái của ông Tỏa, làm mũ ông Tỏa đang đội trên đầu rơi xuống đất, ông Tỏa cúi người nhặt mũ thì bị Q dùng chân phải đá 01 phát theo chiều từ dưới lên trên trúng vùng mặt, khiến ông Tỏa ngã ngửa ra đất, phía sau đập đầu xuống vỉa hè chảy nhiều máu rồi ngất đi. Sau đó, Đ và Q đưa ông Tỏa vào Bệnh viện Trung ương TN điều trị.

Hậu quả: Ông Tỏa có vết thương tại vùng chẩm, kích thước 05x6cm chảy nhiều máu, sưng nề, bầm tím tại mắt trái.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 472/KLTTCT-TTPY ngày 08/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh TN, kết luận đối với thương tích của ông Nguyễn Văn Tỏa như sau:

1. Các kết quả chính: Sẹo vùng chẩm, tỷ lệ 2%; sẹo vùng má (T), tỷ lệ 3%; gãy cung tiếp (T), tỷ lệ 8%; vỡ xương ổ mắt (T), tỷ lệ 5%; vỡ thành xoang hàm (T), tỷ lệ 7%; máu tụ ngoài màng cứng, tỷ lệ 5%; máu tụ dưới màng cứng, tỷ lệ 8%. Cộng 2% + 3% + 8% + 5% + 7% + 5% + 8%= 32,46% (làm tròn số 32%).

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Tỏa tại thời điểm giám định là 32% (Ba mươi hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Cơ chế hình thành vết thương: Do tác động của vật tày.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Tiến Đ và Dương Trọng Q đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của Đỗ Tiến Đ và Dương Trọng Q phù hợp với đơn trình báo; biên bản làm việc; biên bản xác định hiện trường; Kết luận giám định pháp y; lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

* Vật chứng vụ án gồm: 01 USB chứa 01 đoạn video camera. Hiện được niêm phong chuyển theo hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Đỗ Tiến Đ đã bồi thường cho ông Tỏa số tiền 25.000.000 đồng; Dương Trọng Q không bồi thường, ông Tỏa không yêu cầu, đề nghị gì khác.

Cáo trạng số 308/CT-VKSTPTN ngày 09/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, truy tố Đỗ Tiến Đ, Dương Trọng Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm các vấn đề cụ thể như sau:

1. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Tiến Đ, Dương Trọng Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Tiến Đ từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Trọng Q từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành Bản án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Đỗ Tiến Đ đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Tỏa số tiền là 25.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chuyển theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa 01 đoạn video camera ghi lại hình ảnh diễn biến sự việc.

5. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận gì.

Các bị cáo có lời nói sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, các bị cáo vô cùng ân hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 12/5/2023 tại trước cổng Bệnh viện Trung ương TN, thuộc tổ 8, phường Phan Đình Phùng, thành phố TN, tỉnh TN, Đỗ Tiến Đ có hành vi dùng tay không và Dương Trọng Q có hành vi dùng chân không đánh gây thương tích cho ông Nguyễn Văn Tỏa, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 32%. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, điều luật có nội dung:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm;

a, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây tổn hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, cùng nhau thực hiện tội phạm, nên phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau. Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, thấy: Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Đ đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe của người khác", bị cáo Q ngày 8/8/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra của Công an thành phố TN, ra quyết định khởi tố bị can, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn, hối cải, do vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đó là "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Sau khi phạm tội bị cáo Đỗ Tiến Đ đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng, nên bị cáo Đ được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả". Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, thấy: Do bức xúc việc ông Tỏa mang rượu đến cho ông Pha là bố đẻ của bị cáo Đ đang điều trị bệnh tại Bệnh viện uống, việc cho ông Pha uống rượu ảnh hưởng đến sức khỏe và quá trình điều trị bệnh, nên các bị cáo đã gây thương tích cho ông Tỏa. Nguyên nhân dẫn đến việc các bị cáo gây thương tích cho bị hại, xuất phát do một phần lỗi của bị hại, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Đỗ Tiến Đ, ngày 21/5/2018 bị Công an thành phố TN, tỉnh TN xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi "Xâm hại sức khỏe của người khác", ngày 06/6/2018 bị cáo đã chấp hành xong, tính đến ngày phạm tội 12/5/2023 đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, được địa phương xác nhận. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, có đủ điều kiện xem xét cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, cũng đủ khả năng để bị cáo tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo Dương Trọng Q, trong quá trình đang bị truy tố vụ án này, bị cáo tiếp tục bị khởi tố về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", điều đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo chưa nghiêm. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, vừa đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm và để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà sơ thẩm là phù hợp có căn cứ chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đ đã bồi thường cho bị hại 25.000.000 đồng, bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 USB chứa 01 đoạn video camera ghi lại hình ảnh diễn biến sự việc cần chuyển theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Tiến Đ, Dương Trọng Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến Đ **24** (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Đỗ Tiến Đ cho Uỷ ban nhân dân phường HVT, thành phố TN, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người thi hành án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Trọng Q **24** (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành Bản án.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chuyển theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa 01 đoạn video camera ghi lại hình ảnh diễn biến sự việc.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc Đỗ Tiến Đ, Dương Trọng Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có Q thoả thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về Q kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, bị hại, báo cho biết có Q kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN
- VKSND TP. TN;
- Công an TP. TN;
- Chi cục THADS TP. TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thanh Nhàn